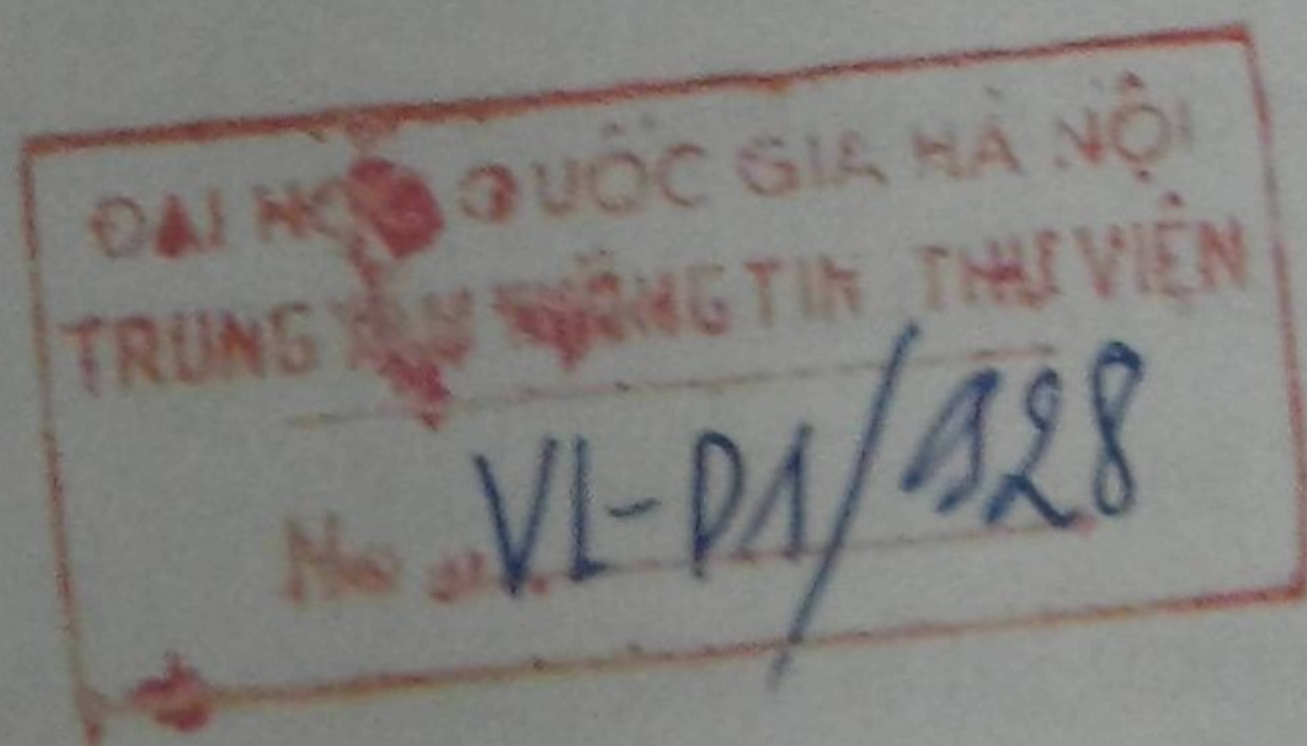


338.1
ĐA-3
2001

ĐẶNG KIM SƠN

CÔNG NGHIỆP HÓA TỪ NÔNG NGHIỆP

LÝ LUẬN, THỰC TIỄN VÀ TRIỂN VỌNG
ÁP DỤNG Ở VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2001

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	7
Lời nói đầu	9
Chương I. Điểm lại một số học thuyết kinh tế về phát triển nông nghiệp	
1. Vai trò của nông nghiệp	11
2. Lý thuyết phát triển nông nghiệp theo giai đoạn	13
2.1. Lý thuyết các giai đoạn phát triển theo đường thẳng của Rostow	13
2.2. Mô hình nguồn lao động vô hạn và thị trường không hoàn hảo của Lewis	14
2.3. Mô hình chuyển lao động nông thôn ra thành thị của Todaro	14
2.4. Lý thuyết bốn giai đoạn phát triển của C. Peter Timmer	15
2.5. Lý thuyết về phát triển giai đoạn theo thể chế của C. North	17
3. Lý thuyết liên kết giữa các lĩnh vực kinh tế	18
3.1. Sống trong một thế giới ngày càng phụ thuộc lẫn nhau	20
3.2. Một thế giới cách biệt giàu nghèo	21
3.3. Sử dụng thương mại nông sản để phát triển kinh tế	27
3.4. Sự liên kết và phân cách trong một nền kinh tế	33
3.5. Mối quan hệ giữa lĩnh vực nông nghiệp và lĩnh vực công nghiệp	38
3.6. Mối quan hệ giữa tăng trưởng và phúc lợi xã hội	42
4. Lý thuyết về vai trò thị trường, nhà nước và thể chế	47
4.1. Vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường	48
4.2. Vấn đề sở hữu và lý thuyết thể chế	49
Chương II. Kinh nghiệm phát triển châu Á	
1. Nhật Bản - nông nghiệp phát triển tạo đà công nghiệp hoá	54
1.1. Phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp hóa	54
1.2. Chọn biện pháp khởi động quá trình công nghiệp hoá thích hợp	62

1.3. Nhanh chóng khôi phục kinh tế, phát triển công nghiệp	63
2. Đài Loan - nông nghiệp phát triển trước, công nghiệp phát triển sau	67
2.1. Phát triển kinh tế hộ để phát triển nông thôn, gắn nông dân với nhà nước bằng nông hội	67
2.2. Chuyển tài nguyên ra khỏi nông thôn, đảm bảo nông nghiệp tái sản xuất mở rộng	69
2.3. Tạo việc làm và thu nhập ở nông thôn, chuyển dân lao động ra thành phố	70
2.4. Phát triển từng ngành công nghiệp, thay thế nhập khẩu-xuất khẩu-thay thế xuất khẩu, phát triển ngành mới	72
3. Hàn Quốc - công nghiệp đi trước, nông nghiệp theo sau	81
3.1. Chấp nhận rủi ro, phát triển công nghiệp trước	81
3.2. Lấy vật chất công nghiệp để phát động tinh thần nông dân, dựa vào cộng đồng phát triển nông thôn	83
3.3. Phong trào làng mới - mô hình phát triển nông thôn Hàn Quốc	84
4. Nông nghiệp Trung Quốc - sai lầm và thành công	88
4.1. Không nhất quán lựa chọn ưu tiên phát triển thành thị hay nông thôn	88
4.2. Tìm tòi chính sách sai và đúng, áp dụng thực tiễn bại và thành	90
4.3. Mất cân bằng thu nhập, sự đe dọa của một "nền kinh tế phân cách"	93
4.4. Hoàn thiện lý luận, đẩy mạnh cải cách, tiếp tục đi lên	101

Chương III. Những bài học từ thực tiễn

1. Người lãnh đạo, đội ngũ trí thức và lý thuyết phát triển	107
2. Gắn kết giữa chính phủ với nhân dân	115
3. Liên kết nông dân với công nghiệp và kinh doanh	118
3.1. Hình thức tổ chức sản xuất hợp đồng	118
3.2. Hình thức tổ chức hợp tác xã	123
3.3. Hình thức doanh nghiệp nhỏ, công nghiệp nông thôn	138
4. Phát triển tài nguyên con người	152

Chương IV. Phát triển nông nghiệp, nông thôn và công nghiệp ở Việt Nam thời gian qua

1. Gian khổ tìm đường phát triển nông nghiệp	159
2. Chiến lược phát triển công nghiệp chưa thích hợp	180
3. Nguy cơ và thách thức	186
3.1. Đầu tư nông nghiệp thấp, lực lượng sản xuất yếu	186
3.2. Chưa vượt nổi mức tự cung tự cấp để tái sản xuất mở rộng	192
3.3. Vướng mắc về quan hệ sản xuất	198
3.4. Khó khăn đối với chiến lược phát triển mới	202
3.5. Nguy cơ phân cách kinh tế	210

Chương V. Cơ hội và triển vọng tương lai

1. Bài học từ cuộc khủng hoảng	229
2. Hội nhập với thế giới	238
3. Cuộc cách mạng công nghệ mới	242
4. Người hàng xóm khổng lồ	249

Chương VI. Công nghiệp hóa từ phát triển nông nghiệp, triển vọng của Việt Nam

1. Công nghiệp hóa bắt nguồn từ nông nghiệp	256
1.1. Định hướng phát triển công nghiệp hợp lý	258
1.2. Định hướng phát triển nông nghiệp đúng, tiến hành công nghiệp hóa hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn	265
1.3. Xây dựng nền kinh tế "liên kết"	272
2. Công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn bắt đầu từ nội lực	281
2.1. Tích lũy tư bản, điều kiện tiên quyết để công nghiệp hóa hiện đại hoá nông nghiệp	282
2.2. Phát huy nội lực, chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn	293
3. Tìm lời giải cho những bài toán khó	300
3.1. Tăng khả năng cạnh tranh hàng hóa	300
3.2. Đảm bảo công bằng xã hội bằng cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa	31

- 3.3. Bảo vệ và phát triển môi trường
- 3.4. Hình thức tổ chức sản xuất thích hợp
- 3.5. Đây là vai trò của nhà nước?
- 3.6. Hiểu về "cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa"

320

324

338

341

344

358

358

359

361

361

362

347

Kết luận

Phụ lục

1. Mô hình nguồn lao động vô hạn và thị trường không hoàn hảo của Lewis:

2. Mô hình chuyển lao động nông thôn ra thành thị của Todaro.

3. Lý thuyết bốn giai đoạn phát triển của C. Peter Timmer

4. Mô hình "Hai nước, ba hàng hóa" của Lewis (1950, 1978)

5. Lý thuyết về sự liên kết và phân cách của nền kinh tế.

Tài liệu tham khảo chính